

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO

ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

DỰ ÁN: PHỤC DỰNG, TÔN TẠO DI TÍCH LỊCH SỬ ĐỀN PHỦ THÔNG

Bắc Kạn, tháng 7 năm 2023

UBND TỈNH BẮC KẠN
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Số: /BC-SVHTTDL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Kạn, ngày 04 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
Dự án: Phục dựng, tôn tạo Di tích lịch sử Đồn Phủ Thông

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Di sản văn hoá ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá ngày 18/6/2009;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa; số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 122/UBND-GTCNXD ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc đầu tư dự án Phục dựng, tôn tạo di tích lịch sử Đồn Phủ Thông.

Căn cứ Văn bản số 2479/UBND-GTCNXD ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh về việc dự án tu bổ di tích lịch sử Đồn Phủ Thông và phương án sử dụng bãi hội xuân Ba Bể, theo đó giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án phục dựng, tôn tạo di tích lịch sử Đồn Phủ Thông.

Căn cứ Thông báo số 155/TB-UBND ngày 25/5/2023, thông báo kết luận của đồng chí Phạm Duy Hưng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Dự án: Phục dựng, tôn tạo Di tích lịch sử Đồn Phủ Thông.

Đến nay, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đã được tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện theo các ý kiến góp ý của các Sở, ngành, địa phương liên quan và Báo cáo thẩm định số 245 /BCTĐ-KH&ĐT ngày 27 tháng 6 năm 2023; Công văn số 1196/KH&ĐT-KTN ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Sở Kế hoạch và Đầu

tư V/v rà soát, kiểm tra việc tiếp thu, chỉnh sửa Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Phục dựng, tôn tạo Di tích lịch sử Đồn Phủ Thông

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Phục dựng, tôn tạo di tích lịch sử Đồn Phủ Thông, với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Phục dựng, tôn tạo di tích lịch sử Đồn Phủ Thông.
2. Dự án nhóm: C.
3. Cơ quan cấp quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn.
4. Cơ quan cấp quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn.
5. Chủ đầu tư: Theo quy định hiện hành.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: **20.000.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Hai mươi tỷ đồng*).
8. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn hỗ trợ từ Bộ Quốc phòng.
 - Kế hoạch sử dụng và bố trí vốn: (2023-2025): **20.000.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Hai mươi tỷ đồng*).
9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2025.
10. Hình thức đầu tư của dự án: Phục dựng, tôn tạo sử dụng vốn hỗ trợ từ Bộ Quốc phòng.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

1. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư

1.1. Sự cần thiết đầu tư

- Lý lịch Di tích: Đồn có hình chữ nhật, dài 100m, rộng 50m, cổng đồn quay về phía Nam, làm bằng gỗ chắc chắn, tường đắp bằng đất, dày 01 m, cao 02 m, trong và ngoài tường ghép gỗ, bên ngoài có cọc chống, 04 phía có nhiều lỗ châu mai; 04 góc đồn là 04 lô cốt mẹ, xây nhà 02 tầng bằng gạch và đá: Góc Tây Bắc bố trí khẩu 12 ly 7 và cối 60 ly. Góc Đông Bắc bố trí 01 trung liên, góc Đông Nam bố trí 01 đại liên và cối 81 ly. Đồn cách ngã ba Phủ Thông 300 m, nằm trên đường giao nhau giữa Quốc lộ 3 với đường tỉnh lộ 258, cách thành phố Bắc Kạn 18 km. Tại đây quân ta đã 3 lần tập kích tấn công đồn Phủ Thông, đây là trận công đồn đầu tiên cấp Tiểu đoàn khẳng định bước trưởng thành của quân đội nhân dân Việt Nam; đồng thời, là cuộc tập dượt, rút kinh nghiệm để sau này đập tan cứ điểm Điện Biên Phủ, đánh bại thực dân Pháp xâm lược bằng chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “lùng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” vào năm 1954.

+ Trận tập kích lần thứ nhất: Diễn ra vào đêm 30/11/1947, bộ đội ta phối hợp với dân quân du kích địa phương đã tấn công vào đồn Phủ Thông tiêu diệt 15 tên địch làm 35 tên bị thương; về phía ta có 5 cán bộ chiến sĩ đã hy sinh.

+ Trận tập kích lần thứ hai: Diễn ra vào đêm ngày 12/3/1948, được sự tăng cường của bộ đội chủ lực, quân ta đã phá sập phần lớn công sự và doanh trại trong cứ điểm của địch, làm thương vong gần 70 tên địch.

+ Trận tập kích lần thứ ba: Đây là trận đánh có quy mô lớn nhất do Bộ tổng chỉ huy chỉ đạo, trận đánh diễn ra vào tối ngày 25/7/1948 của Tiểu đoàn 11 thuộc Trung đoàn 308 do đồng chí Vũ Yên chỉ huy, phối hợp với Tiểu đoàn 55 và Đại đội Ba Bể thực hiện bằng hỏa lực mạnh, tiêu diệt và làm bị thương $\frac{3}{4}$ quân số địch, phá hủy hệ thống công sự, vật cản, nhà ở trong đồn. Về phía ta có 109 đồng chí đã hy sinh. Trận đánh này đã tạo sức ép khiến cho quân địch phải rời khỏi Thị xã Bắc Kạn. Trận đánh được Trung ương Đảng, bộ Tổng chỉ huy biểu dương, tiểu đoàn 11 được mang tên “ Tiểu đoàn Phủ Thông” .

Ngày 23/7/1998 đồn Phủ Thông được Bộ Văn hóa, thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao & Du lịch) xếp hạng di tích lịch sử Đồn Phủ Thông là di tích lịch sử cấp Quốc gia (QĐ số 1421/1998-QĐ-BVHTT). Từ đó đến nay, di tích luôn được bảo tồn gìn giữ. Hàng năm, di tích lịch sử đón nhiều đoàn khách từ Trung ương và địa phương về thăm; nơi đây, cũng là nơi giáo dục tư tưởng đối với thế hệ trẻ, ghi nhớ công ơn của các bậc cha anh chúng ta đã ngã xuống cho hòa bình, độc lập tự do ngày hôm nay. Trận đánh đồn Phủ Thông thể hiện ý chí kiên cường, lòng dũng cảm của quân và dân ta, khiến kẻ thù khiếp sợ. Truyền thống quê hương cách mạng, ý chí kiên cường là hành trang để đảng bộ và nhân dân thị trấn Phủ Thông hôm nay phấn đấu, vươn lên, ra sức thi đua xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

- Về hiện trạng các hạng mục:

Sau năm 1954, Đồn cũ đã bị phá hủy, khu di tích có thời điểm đã sử dụng để xây dựng trường học. Sau khi di tích được xếp hạng, đã san ủi mặt bằng để xây dựng nơi tưởng niệm trận đánh; từ đó, dấu vết xưa cũ hầu như không còn. Đồng thời, sau gần 75 năm dân cư đã sinh sống, xây dựng công trình dân dụng xung quanh khu vực di tích, làm phá vỡ cảnh quan, thay đổi hiện trạng di tích.

Hiện trạng di tích cụ thể:

Vị trí: Thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, cách thị xã Thành phố Bắc Kạn 18 km về phía Bắc - Đông Bắc.



Ảnh Tổng thể khu di tích nhìn từ trên cao



Tổng diện tích khoanh vùng bảo vệ di tích là 16300m²

Khuôn viên tổng thể xây dựng di tích hiện có diện tích khoảng 6.000m².

Toàn bộ khuôn viên di tích nằm trên khoảnh đất vuông vắn có chiều dài khoảng 100m, chiều rộng khoảng 30m; cao hơn mặt đường khoảng 4m. Quy

hoạch trục đường bậc đi lên Đài tưởng niệm theo địa thế địa hình khu đất rất uy nghiêm, sân vườn, cây xanh thảm cỏ bài trí hai bên lối bậc lên xuống rất đẹp, cắt tĩa gọn gàng.



Ảnh Tổng thể khu di tích nhìn từ trên cao



Hiện nay trong khuôn viên có dấu tích một đoạn tường (đã được phục hồi) dấu tích tường của đồn Phủ Thông xưa. Đoạn tường đồn được phục dựng bằng chất liệu gạch, xây thu dần lên.

Khu 1: Đài tưởng niệm.

Đài tưởng niệm xây dựng trên khu đất vuông vắn, cao hơn mặt sân khoảng 80cm, có diện tích xây dựng khoảng 80m², bao gồm các hạng mục:

+ Bia tưởng niệm trận Phủ Thông: Chất liệu bằng đá, cao khoảng 2.2m, được gắn biển khắc dấu di tích; được đặt trên bệ xây đá hộc có kích thước (3.7x3.7)m cao 1.5m, xây thu kiểu hình thang cân.

+ Sân hành lễ dâng hương trước Đài tưởng niệm vuông vức, lát gạch đỏ; bao quanh bằng hàng lan can xây thấp, gắn con tiện xi măng, quy hoạch bậc lên xuống đăng đối qua trục chính, bài trí thảm cỏ, cây xanh.



Ảnh Tổng thể khu Đài tưởng niệm nhìn từ trên cao



+ Nhà Bia ghi danh các Anh hùng liệt sỹ. Nhà bia được xây dựng theo kiểu kiến trúc truyền thống, kích thước (3.3x2.8)m, diện tích khoảng 9m², xây cao khoảng 3.5m. Kết cấu BTCT, mái dốc kiểu 4 mái, dán ngói mũi, tráng men màu đỏ. Nền lát đá xẻ, kích thước viên đá (40x40)cm, ở chính giữa đặt tấm bia đá lớn, khắc tên các Anh hùng liệt sỹ hi sinh.



Ảnh hiện trạng Nhà bia



Khu 2: Nhà trung bày.

Nhà trung bày xây dựng trên khu đất vuông vắn, cao hơn mặt sân khoảng 1.15m, có diện tích xây dựng khoảng 110m². Kiến trúc kiểu truyền thống, kết cấu BTCT kết hợp xây gạch vì kèo tổ hợp thép; mái dốc kiểu 2 mái, lợp tôn màu đỏ. Nền lát gạch men đá granit sáng màu. Nhà trung bày bố trí đại vách, bục bệ, tủ trưng bày kết hợp kiểu trưng bày truyền thống, toàn bộ các ảnh, tư liệu, hiện vật liên quan đồn Phủ Thông, hình ảnh các cán bộ chiến sỹ thuộc tiểu đoàn Phủ Thông anh hùng. Chính giữa trung tâm nhà trung bày là một tủ sa bàn lớn, mô phỏng lại toàn cảnh đồn Phủ Thông xưa, diễn biến trận cường tập Đồn Phủ Thông ngày 25/7/1948.



Ảnh Nhà trung bày



Khu 3: Cổng và đường lên di tích.

Hạ tầng kỹ thuật hiện trạng:

- Cổng vào khu di tích: Hiện được xây dựng kiểu kiến trúc đơn giản. Hai trụ cổng xây gạch, kích thước (50x50)cm, ốp đá xanh, xây cao khoảng 3m. Phía trên đầu trụ gắn biển tên di tích bằng sắt sơn màu xanh, chữ hộp nổi trên mặt biển “ KHU DI TÍCH ĐỀN PHỦ THÔNG” sơn màu trắng.

- Tường bao bảo vệ di tích: Chiều dài bao quanh toàn bộ khu đất di tích, kiểu thức tường đơn giản xây trên móng đá hộc kê bảo vệ toàn bộ khu đất. Khuôn viên được tôn tạo bởi cây xanh, hòn non bộ, thảm cỏ, hoa kiểng. từ cổng lên nền Nhà trưng bày lối đi lát vỉa xi măng chống trơn trượt.

- Hệ thống cấp nước: Hiện trạng khu di tích đang dùng hệ thống cấp nước sạch của thị trấn Phủ Thông.

- Hệ thống thoát nước: Hiện có hệ thống thu nước, thoát nước và được thoát tự nhiên.

- Hệ thống điện: Hiện trạng khu di tích sử dụng nguồn điện sinh hoạt của khu dân cư, mạng lưới cấp sử dụng tiết điện nhỏ nên chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng.

- Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: Hiện trạng đã bố trí bình bọt chữa cháy tại chỗ cho hệ thống Nhà trưng bày.

- Từ thực trạng đánh giá phân tích nêu trên, với mục đích bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử của di tích và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân địa phương cũng như du khách đến tham quan khu Di tích; góp phần, quảng bá hình ảnh và truyền thống cách mạng của nhân dân các dân tộc huyện Bạch Thông nói riêng và tỉnh Bắc Kạn nói chung. Do vậy, việc đầu tư dự án Phục dựng, tôn tạo di tích lịch sử Đền Phủ Thông là rất cần thiết. Tuy nhiên, để thực hiện việc phục dựng, tôn tạo hoàn thiện toàn bộ kết quả trận đánh công đồn cần rất lớn. Thì phải Thu hồi, giải phóng mặt bằng và tái định cư 32 hộ dân và 01 cửa hàng vật tư nông nghiệp để đủ quỹ đất phục dựng toàn bộ tường đồn đắp bằng đất; bốn phía có lỗ châu mai; phục dựng cổng vào đồn; phục dựng nhà chỉ huy, nhà làm việc; phục dựng tái hiện 02 trạm gác 02 tầng; phục dựng một phần hàng rào bên ngoài tường đồn; phục dựng hạ tầng kỹ thuật, sân khuôn viên trong đồn; phục dựng mô phỏng vị trí nhà bếp; nhà ăn; nhà y tế; nhà lính; Bar club,...; tổng mức đầu tư khoảng 200 tỷ đồng. Do kinh phí hạn chế trước mắt phục dựng hoặc phục dựng một phần công trình, hạng mục công trình với những dấu tích sau trận đánh, cụ thể:

- Phục dựng Nhà chỉ huy, nhà làm việc
- Phục dựng tường rào, hào hào
- Cổng, đường lên khu di tích
- Suru tâm tư liệu, dấu tích liên quan đến trận đánh...

1.2. Các điều kiện để thực hiện đầu tư

- Về mặt bằng xây dựng: Trong phạm vi di tích hiện có.
- Về nguồn vốn thực hiện dự án: Nguồn hỗ trợ từ Bộ Quốc phòng.

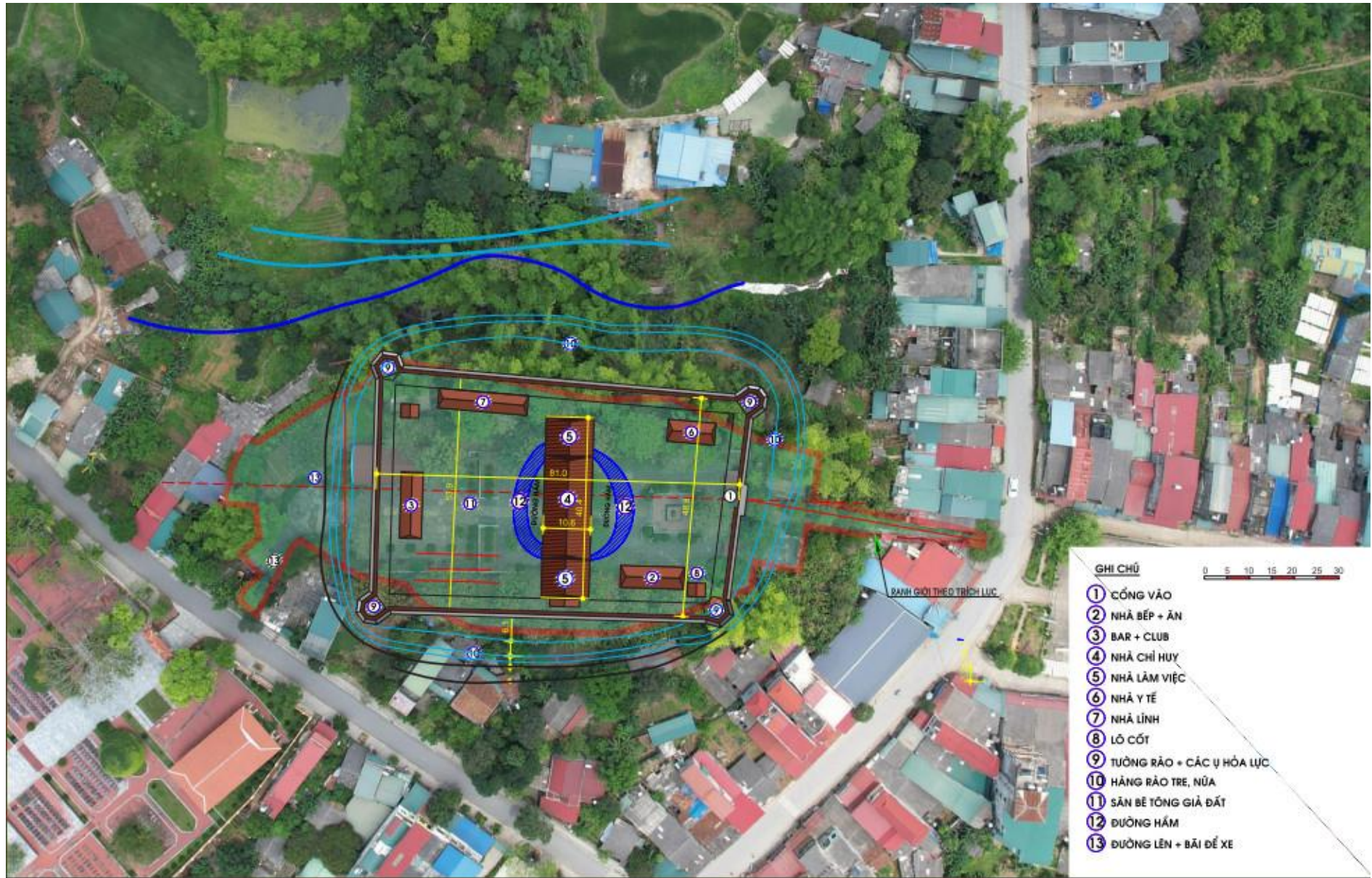
- Ủy ban nhân tỉnh sẽ giao cho đơn vị làm chủ đầu tư phù hợp với quy định hiện hành và đảm bảo điều kiện thuận lợi trong quá trình phối hợp với các ngành liên quan khi triển khai dự án.

1.3. Đánh giá sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư

Công trình chủ yếu thực hiện phục dựng, tôn tạo, do đó phù hợp với quy hoạch chung của khu vực, phù hợp với quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia. Nội dung Phục dựng: Nhà chỉ huy, nhà làm việc; tường rào, cổng, hầm hào; Đường lên khu di tích; tư liệu, dấu tích liên quan đến trận đánh, phù hợp với nhu cầu và định hướng bảo tồn, phát huy di sản của địa phương trong quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

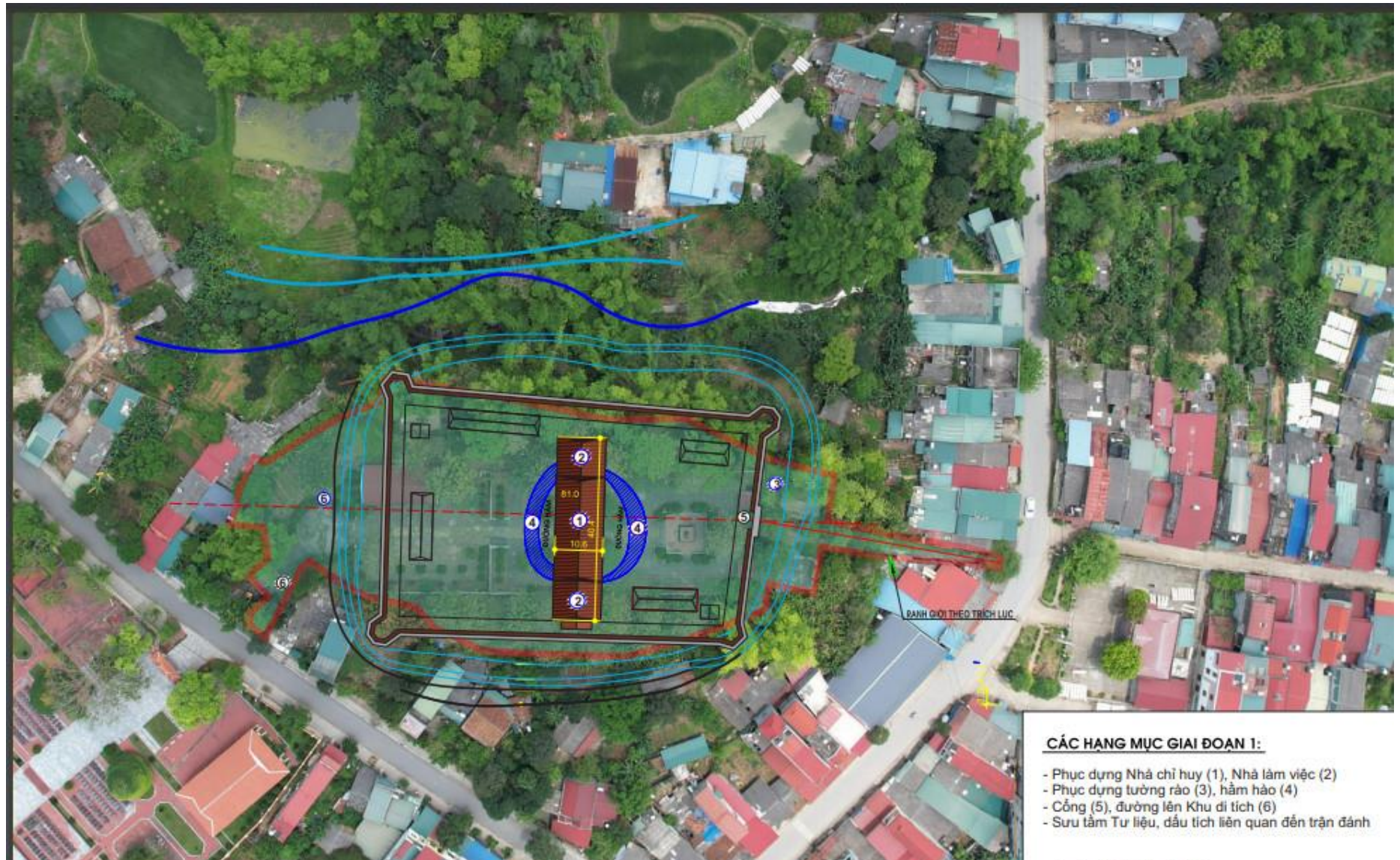
1.4. Mặt bằng dự kiến đầu tư lâu dài.

(Có mặt bằng kèm theo)



1.5. Mặt bằng dự kiến đầu tư trước mắt.

(Có mặt bằng kèm theo)



2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư

2.1. Mục tiêu đầu tư

Nhằm bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử của di tích, để nơi đây sẽ là điểm đến tham quan, học tập về truyền thống cách mạng của quê hương cho các tầng lớp nhân dân; giáo dục cho các thế hệ mai sau và góp phần quảng bá hình ảnh, truyền thống của các dân tộc huyện Bạch Thông nói riêng và tỉnh Bắc Kạn nói chung.

2.2. Quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư

2.2.1. Quy mô đầu tư

- Quy hoạch mặt bằng tổng thể di tích lịch sử đồn Phủ Thông có hình chữ nhật chiều dài khoảng 100m, chiều rộng khoảng 50m, trong đó có phục hồi nguyên trạng một số hạng mục, một số hạng mục chỉ phục hồi một đoạn điển hình, một số hạng mục phục hồi cảnh đổ nát hoang tàn kết quả sau trận công đồn của quân đội ta nhằm tái hiện chân thực cuộc chiến đấu oanh liệt tiêu diệt cứ điểm đồn Phủ Thông của quân ta với vũ khí thô sơ đánh bại quân địch với trang bị đầy đủ và kiên cố. Với nguồn kinh phí được hỗ trợ trong giai đoạn này, ưu tiên phục hồi một phần các hạng mục công trình đồn Phủ Thông gồm:

- Phục dựng Nhà chỉ huy, nhà làm việc
- Phục dựng tường rào, hầm hào
- Cổng, đường lên khu di tích
- Sưu tầm tư liệu, dấu tích liên quan đến trận đánh...

2.2.2. Địa điểm và phạm vi đầu tư

Địa điểm xây dựng: Thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

Phạm vi đầu tư: Trong phạm vi di tích hiện có.

3. Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án

3.1. Các căn cứ để tính toán, dự kiến tổng mức đầu tư

a) Các căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật, Nghị định, các Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định của Chính phủ và các chế độ chính sách của nhà nước trong XD CB, bao gồm:

- Luật Xây dựng số ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

- Luật Di sản văn hoá ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá ngày 18/6/2009;

- Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa;

- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Trưởng Bộ xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về Ban hành định mức xây dựng;

- Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về Ban hành hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế và đo bóc khối lượng công trình;

- Định mức dự toán bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích lịch sử - Văn hoá, danh lam thắng cảnh ban hành theo Quyết định số 13/2004/QĐ-BVHTT ngày 01/4/2004 của Bộ Trưởng Bộ Văn hoá Thông tin;

- Văn bản số 1960/SXD-KTXD ngày 25/10/2021 của Sở Xây dựng về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

- Văn bản số 2101/SXD-KTXD ngày 09/11/2021 của Sở Xây dựng về việc công bố giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

- Bộ Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Bắc Kạn được ban hành kèm theo Quyết định số 2688/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn.

b) Phương pháp xác định tổng mức đầu tư

- Chi phí xây dựng:

Được lập trên cơ sở khối lượng phục dựng một phần các hạng mục công trình đền Phủ Thông gồm:

- Phục dựng Nhà chỉ huy, nhà làm việc

- Phục dựng tường rào, hầm hào

- Công, đường lên khu di tích

- Suu tầm tư liệu, dấu tích liên quan đến trận đánh...

Áp dụng định mức theo Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về Ban hành định mức xây dựng, Định mức dự toán bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích lịch sử - Văn hoá, danh lam thắng cảnh ban hành theo Quyết định số 13/2004/QĐ-BVHTT ngày 01/4/2004 của Bộ Trưởng Bộ Văn hoá Thông tin; Văn bản số 1960/SXD-KTXD ngày 25/10/2021 của Sở Xây dựng về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, Văn bản số 2101/SXD-KTXD ngày 09/11/2021 của Sở Xây dựng về việc công bố giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, Bộ Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Bắc Kạn được ban hành kèm theo Quyết định số 2688/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn và các chế độ, chính sách hiện hành.

- Các khoản chi phí, gồm: Chi phí Quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, chi phí khác, chi phí dự phòng tính theo tỷ lệ phần trăm của chi phí xây dựng theo quy định hiện hành.

c) *Tổng mức đầu tư dự kiến: 20.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi tỷ đồng)*, bao gồm các khoản mục chi phí như sau:

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	15.932.636.500	đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	465.088.144	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	1.7579.307.031	đồng;
- Chi phí khác:	366.535.357	đồng;
- Chi phí dự phòng:	1.656.432.610	đồng.

(Chi phí ở bảng trên đã bao gồm thuế GTGT, có Phụ lục 02: Tổng hợp tổng mức đầu tư xây dựng kèm theo)

3.2. *Cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công:* Dự án được thực hiện từ Nguồn vốn hỗ trợ từ Bộ Quốc phòng .

4. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư, dự kiến kế hoạch bố trí vốn phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực theo thứ tự ưu tiên hợp lý, bảo đảm đầu tư tập trung, có hiệu quả.

4.1. *Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện*

a) *Giai đoạn chuẩn bị đầu tư:* Năm 2023.

- Lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
- Trình Thẩm định và phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.
- Sơu tầm hồ sơ, tài liệu;

b) *Giai đoạn chuẩn bị đầu tư:* Năm 2023.

- Lập kế hoạch đầu tư xây dựng công trình.

* Lựa chọn nhà tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi.

- Thỏa thuận báo cáo nghiên cứu khả thi (ý kiến thỏa thuận của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

- Trình thẩm định và phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi.

* Tư vấn lập hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.

- Ý kiến thẩm định thiết kế (của Cục di sản văn hóa).

- Kết quả thẩm định thiết kế XD triển khai sau thiết kế cơ sở của Sở Xây dựng;

- Trình phê duyệt thiết kế XD triển khai sau thiết kế cơ sở.

- Phê duyệt thiết kế XD triển khai sau thiết kế cơ sở.

c) *Giai đoạn thực hiện dự án: Năm 2024 - 2025.*

- Tổ chức đấu thầu xây lắp.

- Tổ chức thi công các hạng mục.

- Hoàn thiện nghiệm thu đưa công trình vào khai thác và bảo hành công trình;

- Bàn giao công trình cho đơn vị sử dụng;

d) *Giai đoạn kết thúc đầu tư đi vào bảo trì: Từ Quý IV/2025.*

- Hoạt động bảo trì công trình được tiến hành sau khi công trình đã quyết toán và hết thời gian bảo hành;

- Kế hoạch bảo trì được thực hiện theo kế hoạch được phê duyệt trong bước lập hồ sơ;

- Duy tu, sửa chữa công trình theo quy định.

4.2. *Thực hiện toàn dự án: Giai đoạn 2023 - 2025*

- Khi dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư và được giao vốn, tiến hành khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi.

- Lập hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở; thẩm tra, thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.

- Tổ chức đấu thầu xây lắp và chọn nhà thầu.

- Khởi công công trình theo thứ tự ưu tiên sắp xếp theo kế hoạch đầu tư.

- Kết thúc dự án, thanh quyết toán công trình.

- Bàn giao cho đơn vị sử dụng tiến hành bảo trì theo kế hoạch bảo trì khi lập hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.

4.3. Dự kiến kế hoạch bố trí nguồn vốn

TT	Năm kế hoạch	Vốn từ Bộ Quốc phòng	Tổng cộng (đồng)
	Năm 2023	5.000.000.000	5.000.000.000
	Năm 2024	13.000.000.000	13.000.000.000
	Năm 2025	2.000.000.000	2.000.000.000
	Cộng	20.000.000.000	20.000.000.000

5. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành:

5.1. Tổng kinh phí dự kiến thực hiện đầu tư xây dựng dự án: **20.000.000.000** đồng.

- Chi phí trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư bao gồm: Chi phí khảo sát xây dựng; lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư; lập, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi... để phê duyệt và thực hiện các công việc cần thiết khác liên quan đến chuẩn bị dự án.

- Chi phí trong giai đoạn thực hiện đầu tư bao gồm: Chi phí lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, Chi phí lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng; thi công xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng, bảo hiểm; tạm ứng, thanh toán khối lượng hoàn thành; vận hành, chạy thử; nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng; bàn giao công trình đưa vào sử dụng và các công việc cần thiết khác.. Giá trị: (Có phụ lục số 02 kèm theo).

5.2. Chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành

Sau khi công trình xây dựng được đưa vào khai thác, sử dụng thì chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình tổ chức phê duyệt dự toán bảo trì công trình theo quy định của pháp luật về quản lý chi phí trong hoạt động xây dựng theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và một số văn bản khác có liên quan.

Có chi phí bảo hành, bảo trì và sửa chữa công trình sau khi dự án hoàn thành đưa vào sử dụng; chi phí này được xác định theo quy định về khấu hao tài sản hiện hành.

6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội

6.1. Phân tích, đánh giá tác động môi trường, xã hội

Nhìn chung công trình là công trình dân dụng (khu di tích) nên việc xây dựng ít có ảnh hưởng đến môi trường. Các yếu tố ảnh hưởng, tác động đến môi trường như: Khí thải từ các phương tiện vận chuyển, máy móc thi công, bụi, nước thải sinh hoạt, nước thải xây dựng, chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt,

tiếng ồn, rung do máy móc, thiết bị thi công và nước mưa chảy tràn. Khi thi công, Chủ đầu tư sẽ hoàn thiện các thủ tục bảo vệ môi trường theo quy định.

Vị trí dự án và các hoạt động thi công có thể lấn chiếm làm gián đoạn, gây tác động trực tiếp đến nguồn nước phục vụ công tác có thể bị ảnh hưởng trong quá trình thi công do chất thải không thích hợp từ công trường.

Các tác động tiềm tàng cơ sở xảy ra do xử lý không thích hợp các hoạt chất thải rắn, dẫn thải, chất dung môi và chất thải sinh hoạt từ công trình, đối tượng chịu tác động là con đường và môi trường sống như nguồn nước, không khí và thảm mỹ.

* Các biện pháp giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường

Bụi và khí thải:

- Trang bị cho công nhân các trang thiết bị bảo hộ lao động như khẩu trang, găng tay để đảm bảo sức khoẻ lao động.

- Nhà thầu phải tắt các thiết bị máy móc khi không thi công.

- Nhà thầu phải kiểm tra tất cả các máy móc thiết bị tại hiện trường và thực hiện điều chỉnh, sửa chữa cần thiết đáp ứng yêu cầu đảm bảo môi trường và yêu cầu an toàn khi thi công.

- Đảm bảo các xe chuyên chở sẽ được làm sạch trước khi ra khỏi công trường.

Nước thải:

- Đảm bảo không để nước rửa xe, thiết bị chảy vào nguồn nước sông, suối hoặc kênh mương.

- Nhà thầu phải đảm bảo các dòng chảy do nước mưa không xả trực tiếp vào nguồn nước, suối hoặc kênh, sử dụng bể lắng hoặc chắn bùn nếu yêu cầu.

- Nhà thầu phải đảm bảo tất cả các nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý triệt để trước khi hoà vào nguồn thải chung.

- Không đổ chất thải rắn vào nguồn nước.

Chất thải rắn:

- Nhà thầu phải đảm bảo không đổ bất cứ đất đá, mảnh vụn phát sinh trong hoạt động thi công kể cả các chất thải phát sinh do vận chuyển máy móc ra khu vực đất công cộng hoặc của cá nhân mà chưa được sự chấp thuận của chủ sở hữu.

- Rác thải sinh hoạt và xây dựng phải được thu gom hằng ngày và đổ vào đúng nơi quy định được sự chấp thuận của chính quyền địa phương.

Tiếng ồn:

- Đảm bảo máy móc sử dụng trong thi công là loại giảm tiếng ồn có hiệu quả nhất.

- Đảm bảo tất cả các máy móc thiết bị thi công đều được trang bị thiết bị giảm thanh hợp lý.

- Nếu có nhu cầu thi công ban đêm thì chỉ được tiến hành các loại công việc ít gây ồn và thông báo trước cho người dân địa phương.

- Trong giai đoạn thi công, công việc chính là phục dựng, tôn tạo di tích. Những công việc này phần nào cũng gây ra tình trạng ô nhiễm như: Ô nhiễm không khí (bụi ...) và tiếng ồn. Tuy nhiên, không gây ảnh hưởng lớn.

- Hoạt động của máy móc và thiết bị thi công cũng như vật liệu sẽ là những nguồn gây ô nhiễm chính.

- Trong khi thi công, bụi sinh ra từ các khu vực phục dựng, tôn tạo được kiểm chế bằng cách tưới nước trên bề mặt. Việc trộn vữa, bê tông phải được tiến hành ở những nơi cách biệt các biện pháp bổ sung để giảm lượng bụi phát ra bao gồm rửa đường và cách khu xây dựng một cách thường kỳ chứa các bao xi măng ở trong các xilô kín và che phủ các chỗ có trộn khô và các phương tiện chỉ được đi lại theo các tuyến đã được quy định. Trong mọi trường hợp công trình cần được làm sạch và trả lại trạng thái tự nhiên sau khi công việc kết thúc.

- Trong khi thi công các phương tiện lớn hoạt động thận trọng để khỏi làm ảnh hưởng tới các khu vực xung quanh. Tại các khu không bằng phẳng các phương tiện xe chở vật liệu phải giảm tốc độ để đảm bảo an toàn.

* Biện pháp giảm thiểu rác do sinh hoạt công nhân tạo ra.

Các hoạt động thi công đòi hỏi một số lượng lớn công nhân xây dựng tại các công trường. Các lán trại tạm thời sẽ là nguồn chủ yếu tạo ra rác thải và gây nên tình trạng ô nhiễm môi trường ở các nơi này đồng thời cũng gây ra các tác động xã hội. Vì vậy, dự án sẽ phải thực hiện các biện pháp sau:

- Tuyển dụng công nhân có điều kiện tự lo chỗ ở để giảm bớt nhu cầu lán trại tạm ngoài công trường.

- Dựng các lán trại tạm thời ngoài công trường cùng với hệ thống cấp thoát nước và vệ sinh để giữ gìn vệ sinh môi trường sống.

- Lập ra các quy định vệ sinh sinh hoạt tại các lán trại trong quá trình thi công, giáo dục cho công nhân ý thức bảo vệ môi trường.

- Vệ sinh môi trường, an toàn lao động và bảo vệ sức khỏe cho công nhân sẽ được dự án quan tâm chú ý một cách thích đáng ngay từ giai đoạn thiết kế. Để giải quyết vấn đề một cách hữu hiệu cần thực hiện các biện pháp sau: Lập kế hoạch thi công và sắp xếp nhân lực để tránh chồng chéo giữa thời kỳ thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị và phần thi công trên mái.

6.2. Xác định sơ bộ về hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội

- Thể hiện được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với việc bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử.

- Công trình Phục dựng di tích lịch sử Đền Phủ Thông khi thi công hoàn thành sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho người dân địa phương cũng như du khách đến tham quan khu di tích, học tập về truyền thống cách mạng của quê hương

cho các tầng lớp nhân dân; giáo dục cho các thế hệ mai sau và góp phần quảng bá hình ảnh và truyền thống cách mạng của nhân dân các dân tộc huyện Bạch Thông nói riêng và tỉnh Bắc Kạn nói chung.

- Công trình khi đi vào thi công xây dựng sẽ giải quyết một số việc làm thời vụ cho lao động tại địa phương.

7. Phân chia các dự án thành phần (nếu có): Dự án không phân chia dự án thành phần.

8. Các giải pháp tổ chức thực hiện

- Tuyên truyền vận động nhân dân trong vùng dự án, ủng hộ, hỗ trợ, hiến đất (nếu có) nhằm giảm mức đầu tư của dự án.

- Trong quá trình thực hiện dự án chủ đầu tư thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đầu tư công, đấu thầu, xây dựng về môi trường và các quy định của pháp luật có liên quan. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành liên quan và UBND Huyện Bạch Thông, chính quyền địa phương cấp cơ sở giải quyết kịp thời các phát sinh vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án

Với nội dung trên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án: Phục dựng, tôn tạo di tích lịch sử Đồn Phủ Thông./.

Nơi nhận:

Gửi bản bản giấy:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Sở KH&ĐT (p/h);
- Lưu: VT, VP (Ng).

Gửi bản điện tử:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Sở KH&ĐT(p/h);
- Lưu: VT, VP (Nga).

GIÁM ĐỐC

Hà Văn Tiến

THUYẾT MINH KHÁI TOÁN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
Công trình: Phục dựng, tôn tạo di tích lịch sử Đền Phủ Thông

Căn cứ lập tổng mức đầu tư:

- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về Ban hành định mức xây dựng;
- Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về Ban hành hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế và đo bóc khối lượng công trình;
- Định mức dự toán bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích lịch sử - Văn hoá, danh lam thắng cảnh ban hành theo Quyết định số 13/2004/QĐ-BVHTT ngày 01/4/2004 của Bộ Văn hoá Thông tin;
- Văn bản số 1960/SXD-KTXD ngày 25/10/2021 của Sở Xây dựng về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;
- Văn bản số 2101/SXD-KTXD ngày 09/11/2021 của Sở Xây dựng về việc công bố giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;
- Bộ Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Bắc Kạn được ban hành kèm theo Quyết định số 2688/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn.
- Vận dụng đơn giá một số hạng mục tương tự của các dự án đã được phê duyệt và suất vốn đầu tư của Bộ Xây dựng;
- Báo giá các loại vật tư, trang thiết bị trên thị trường và Thông báo giá quý I/2023.

TỔNG HỢP TỔNG MỨC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
(Theo Thông tư 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021)
Phục dựng, tôn tạo di tích lịch sử Đền Phủ Thông

Loại công trình:	Công trình dân dụng (di tích lịch sử)
Loại thiết kế:	Thiết kế 2 bước
Cấp công trình:	Cấp III
Cách thẩm định:	

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung chi phí	Hệ số	Cách tính	Giá trị trước thuế	Thuế giá trị gia tăng	Giá trị Sau thuế	Ký hiệu
1	Chi phí xây dựng			14.484.215.000	1.448.421.500	15.932.636.500	Gxd
2	Chi phí quản lý dự án	3,211%	$(Gxd+Gtb)*3,211\%$	465.088.144		465.088.144	Gqla
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng		$(gtv1+...gtv15)$	1.435.733.663	143.573.368	1.579.307.031	Gtv
3.1	Chi phí khảo sát địa hình		dự toán	88.098.728	8.809.873	96.908.601	gtv1
3.2	Chi phí khảo sát địa chất		dự toán	142.564.489	14.256.449	156.820.938	gtv2
3.3	Chi phí giám sát công tác khảo sát xây dựng; (TT 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021)	4,072%	$(Gtv1+Gtv2)* 4,072\%$	9.392.606	939.261	10.331.867	gtv3
3.4	Chi phí Lập báo cáo nghiên cứu khả thi, (TT 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021)	1,174%	$(Gxd+Gtb)* 1,174\%$	170.044.684	17.004.468	187.049.152	gtv4
3.5	Chi phí lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán; (TT 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021)	2,950%	$Gxd * 2,95\%$	427.284.343	42.728.434	470.012.777	gtv5
3.6	Chi phí thẩm tra thiết kế xây dựng; (TT 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021)	0,242%	$Gxd * 0,242\%$	35.051.800	3.505.180	38.556.980	gtv6
3.7	Chi phí thẩm tra dự toán xây dựng; (TT 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021)	0,236%	$(Gxd+Gtb)* 0,236\%$	34.182.747	3.418.275	37.601.022	gtv7
3.8	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT thi công xây dựng; (TT 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021)	0,393%	$Gxd * 0,393\%$	56.922.965	5.692.297	62.615.262	gtv8

STT	Nội dung chi phí	Hệ số	Cách tính	Giá trị trước thuế	Thuế giá trị gia tăng	Giá trị Sau thuế	Ký hiệu
3.9	Chi phí giám sát thi công xây dựng; (TT 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021)	3,091%	Gxd * 3,091%	447.707.086	44.770.709	492.477.795	gtv9
3.10	Chi phí thẩm định giá vật tư		Tạm tính	10.000.000	1.000.000	11.000.000	gtv10
3.11	Phí thẩm định HSMT, kết quả lựa chọn nhà thầu, (NĐ 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014)	0,10%	(Gxd+Gtb)*0,1%	14.484.215	1.448.422	15.932.637	gtv11
4	Chi phí khác		(6.1+...+6.7)	346.605.711	19.929.646	366.535.357	Gk
4.1	Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, (TT 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016)	0,0180%	Vtm * 0,018%	3.600.000		3.600.000	
4.2	Phí thẩm định thiết kế, (TT 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016)	0,1414%	Gxd * 0,1414%	20.480.680		20.480.680	
4.3	Phí thẩm định dự toán xây dựng, (TT 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016)	0,1371%	(Gxd + Gtb) * 0,1371%	19.857.859		19.857.859	
4.4	Phí bảo hiểm, mức khấu trừ bảo hiểm bắt buộc công trình trong thời gian xây dựng (TT 50/2022/TT-BTC ngày 11/8/2022)	0,08%	(Gxd + Gtb) * 0,08%	102.496.463	10.249.646	112.746.109	
4.5	Phí nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng (TT 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021)	10,0%	(Gtv9+Gtv10) * 10%	44.770.709		44.770.709	
4.6	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán, (NĐ 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021)	0,293%	Vtm*0,293%	58.600.000		58.600.000	
4.7	Chi phí kiểm toán, (NĐ 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021)	0,484%	Vtm*0,484%	96.800.000	9.680.000	106.480.000	
5	Chi phí dự phòng			1.505.847.827	150.584.783	1.656.432.610	Gdp
5.1	Chi phí dự phòng cho yếu tố khối lượng công việc phát sinh	9,00%		1.505.847.827	150.584.783	1.656.432.610	Gdp1
	TỔNG CỘNG LÀM TRÒN:					20.000.000.000	V_{TM}

Bảng chữ: Hai mươi tỷ đồng./.